

Bản án số: 113/2023/HS-PT

Ngày 10 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Ph

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Ng

Bà Nguyễn Thị Hải M

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Viết Ng – Thẩm tra viên, Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh H - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 N 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 82/2023/TLPT-HS ngày 10/5/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn M do có kháng cáo của bị cáo và bị hại Nguyễn Văn N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2023/HS-ST ngày 31 tháng 3 N 2023 của Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo và bị hại có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 27 tháng 11 N 1956 tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn 4, xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn T và bà Nguyễn Thị C (đều đã chết); Vợ Nguyễn Thị Th, sinh N 1956; Có 04 người con, lớn nhất sinh N 1978, nhỏ nhất sinh N 1986; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04/02/2015 bị Toà án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xử phạt 20 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 40 tháng về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tại Bản án số 04/2015/HSST (đã chấp hành xong hình phạt). Bị cáo tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa.

Bị cáo và bị hại bị kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình M; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22 tháng 7 N 1983 tại huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn 4, xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể, chính quyền): Đảng viên; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn N, sinh N 1956 và bà Nguyễn Thị Th, sinh N 1956; Vợ Nguyễn Thị L, sinh N 1985; có 02 con, lớn nhất sinh N 2006, nhỏ nhất sinh N 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa và là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo và là người bị hại Nguyễn Văn N:

1. Bà Hoàng Thị Minh D – Luật sư Công ty Luật TNHH Thịnh Hưng – Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt;

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết M – Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Giám định viên tư pháp:* Ông C Quang H và ông Nguyễn Cảnh Tr , Giám định viên - Trung tâm pháp y, Sở Y tế Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 05/6/2022, Nguyễn Văn N đang đi mở cửa cổng thì thấy Nguyễn Đình M cũng đi ra cổng để đi làm. Lúc này, N thấy M nhìn thì nói: “Mày sang đây mà đập tao này” thì M nói lại “Thích thì mở cổng ra” đồng thời đi đến trước cổng nhà N. Khi N vừa mở cửa cổng ra thì N lấy 01 đoạn gậy gỗ tròn, màu nâu, dài 62cm, đường kính 4,5cm, trên bề mặt đoạn gậy gỗ có đóng 03 chiếc đinh nhọn đang để ở góc sân cầm lên bằng tay phải đánh 01 phát từ trên xuống thì M giơ tay phải lên đỡ làm trúng phần cạnh ngoài bàn tay phải, lúc này M nắm được một đầu gậy rồi đánh 01 phát trúng vào vùng trán bên phải của N gây rách da, chảy máu. Đồng thời, M giật gậy khỏi tay N làm cho 03 chiếc đinh sắt nhọn đóng trên đoạn gậy làm rách da, chảy máu trong lòng bàn tay phải của N. Sau khi thấy N bị chảy máu ở trán thì M cầm đoạn gậy gỗ đi về nhà. Sau đó, Nguyễn Văn N đi điều trị tại Bệnh viện Minh An từ ngày 05/6/2022 đến ngày 09/6/2022 thì ra viện, cùng ngày Nguyễn Đình M cũng đi khám tại Bệnh viện Minh An xác định bị gãy xương bàn V bàn tay phải và điều trị tại Bệnh viện Minh An từ ngày 06/6/2022 đến ngày 08/6/2022 thì ra viện. Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã Quỳnh Giang đã tiếp nhận nguồn tin, tiến hành lập biên bản kiểm tra xác định nơi xảy ra vụ việc; lập biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Nguyễn Văn N và Nguyễn Đình M. Đồng thời, M đã tự nguyện giao nộp đoạn gậy gỗ tròn, dài 62cm, đường kính 4,5cm, hai đầu gậy cắt bằng; thân gậy đóng 03 chiếc đinh nhọn.

Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Văn N và Nguyễn Đình M đã làm đơn trình báo, đề nghị giám định tỉ lệ thương tật và khởi tố vụ án. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỉ lệ thương tật đối với Nguyễn Văn N và Nguyễn Đình M. Tuy nhiên, ngày 06/7/2022, Nguyễn Văn N có đơn từ chối giám định tỉ lệ thương tật. Đến ngày 11/10/2022 N đồng ý đi giám định tỉ lệ thương tật và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Đình M.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 270/TTPY ngày 24 tháng 6 N 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An đối với Nguyễn Đình M kết luận: “Bàn tay bên phải hiện tại không có dấu vết tổn thương ngoài da. Gãy xương bàn V bàn tay bên phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08%”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 496/TTPY ngày 12 tháng 10 N 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An đối với Nguyễn Văn N kết luận: “Chấn động não đã điều trị ổn định; Một sẹo vết thương phần mềm trán bên phải và một vết xước da lòng bàn tay phải, không ảnh hưởng chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05%”.

Bị hại ông Nguyễn Văn N yêu cầu bị cáo Nguyễn Đình M bồi thường thiệt hại số tiền 30.000.000 đồng và bị hại Nguyễn Đình M yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn N bồi thường thiệt số tiền 24.098.000 đồng.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2023/HS-ST ngày 31/3/2023 của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình M 12 (M hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn N 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”, giao các bị cáo N, M cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 13/4/2023, bị cáo và bị hại Nguyễn Văn N nộp đơn kháng cáo và bổ sung kháng cáo với các nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét huỷ Bản án sơ thẩm, với các lý do cụ thể như sau:

Ông N không nhận tội đã đánh Nguyễn Đình M, toàn bộ là do Cơ quan điều tra dựng lên để ép cung ông và buộc tội ông.

Đề nghị xử lý M với hình thức cao nhất, áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 bộ luật hình sự (gồm: Con đánh cha, đánh người nuôi dưỡng; đánh nhiều lần với người già yếu không có khả năng tự vệ; dùng hung khí đánh hết sức côn đồ; trong quá trình phạm tội không khắc phục hậu quả mà còn tiếp tục đe dọa chửi bới, thách thức uy hiếp tinh thần ông)

Nguyễn Đình M đánh ông N là cha đã nhiều lần, cụ thể: Ngày 16/10/2020 đã đánh ông gãy 2 răng, trật cột sống, chấn thương sọ não và phá nhà gây thiệt hại 20.000.000 đồng, ông đã giám định thương tật là 4% nhưng cho đến nay Cơ quan điều tra vẫn chưa giải quyết; ngày 05/5/2020, M tiếp tục sang nhà chị ông nơi ông đang ở, phá cửa nhà sau ông đang ở, vào ôm cho mẹ của N (vợ ông) đánh, chửi bới, đồng thời cướp điện thoại của ông; ngày 05/6/2023 M tiếp tục sang nhà ông đang ở đánh đấm vào ngực và dùng gậy đánh ông vào trán và bàn tay phải làm rách da, chảy máu nên ông phải nhập viện từ ngày 05/6/2023 đến ngày 09/6/2023.

Cơ quan điều tra đã làm sai lệch hồ sơ bệnh án của ông N, không cho ông được giám định vết thương tích ở ngực, chỉ căn cứ vào lời khai của Nguyễn Đình M là không đánh vào ngực ông là không đúng.

Cơ quan điều tra đã ép cung ông khai không đúng sự việc bắt ông viết lời khai theo ý của Công an, đọc ép ông ký không nhiều văn bản chưa viết để cố ý làm sai lệch hồ sơ và bao che cho M. Ông có gọi điện yêu cầu Điều tra viên làm lại nội dung này, Điều tra viên hứa sẽ làm lại từ đầu nhưng không thấy làm lại (ông có ghi âm cuộc gọi này).

Đề nghị cấp phúc thẩm xác định vết thương, bệnh án phim của M tại Bệnh viện Minh An.

M đã biết là không phải con ông nhưng vẫn dấu diếm, nay ông phát hiện ra và yêu cầu M đi giám định AND nhưng M không dám đi giám định công khai trước ông và pháp luật, M đã lấy mẫu tóc của con gái ông đi giám định là tội lừa đảo.

Đề nghị cấp phúc thẩm yêu cầu M đi giám định AND với ông để xác định hành vi lừa đảo.

Đề nghị cấp phúc thẩm có quyết định ngăn chặn hành vi ngược đãi tiếp theo của M không cho M được ở trong nhà vì đó là đất của bố mẹ ông.

Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cấp sơ thẩm xét xử khi viết biên bản phiên toà chất vấn không đúng nên ông yêu cầu sao chụp hồ sơ để chuẩn bị kháng cáo thì cấp sơ thẩm gọi ông lên đọc biên bản giống như lời trình bày để ông ký vào là đã được đọc và không có ý kiến gì nhưng không cho ông ký vào biên bản phiên toà và không cho sao chụp nên sơ thẩm đã sửa lại văn bản khác dẫn đến nội dung biên bản sai – Tuyên án sai.

Trước khi tuyên án, Hội đồng xét xử gồm: Thư ký, Viện kiểm sát, Thẩm phán đã thu giữ điện thoại của ông; mở khoá điện thoại để xoá những nội dung ghi âm có liên quan đến vụ án, vậy mong cấp phúc thẩm xem xét nội dung này.

Ông là Thương binh, người có công với cách mạng được nhà nước trợ giúp pháp lý mà Cơ quan điều tra không hướng dẫn ông từ đầu đến khi làm xong các thủ tục mới hướng dẫn ông làm đơn. Khi hỏi cung và nhận bản cáo trạng chưa có trợ giúp pháp lý. Sau đó bà Vũ Thị H trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An có gọi điện cho ông nói là Bác nên rút đơn vì Bác nặng tội hơn M; Trợ giúp pháp lý đã ký các văn bản mà cơ quan điều tra đã ép cung ông ký không trước đó.

Đề nghị cấp phúc thẩm không cho Nguyễn Đình M được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Bố là thương binh mà cấp sơ thẩm đã áp dụng.

Cấp sơ thẩm không xem xét thù lao chăm sóc cho cháu ông là Nguyễn Dũng, sinh N 1985 là không đúng, cháu ông bị bệnh khuyết tật chưa có trợ cấp gì của nhà nước và xã hội

Đề nghị cấp phúc thẩm ghép vụ án 16/10/2020, M đánh ông gây thương tích và huỷ hoại tài sản.

Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù vắng mặt nhưng bị cáo Nguyễn Văn N giữ nguyên nội dung kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét huỷ bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ vào điểm a, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. không chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Văn N về phần hình phạt đối với các bị cáo N và bị cáo M; chấp nhận một phần kháng cáo của ông Nguyễn Văn N về tăng mức bồi thường thiệt hại cho ông N.

Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm x khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 15 (M lăm) tháng cải

tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình M 12 (M hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Đình M tính từ ngày UBND xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Đình M cho chính quyền UBND xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đình M có trách nhiệm bồi thường thiệt hại thêm cho ông Nguyễn Văn N số tiền công người chăm sóc 05 ngày x 163.000đ/ngày = 815.000 đồng công người chăm sóc; tổng cộng là 5.931.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Đình M số tiền 7.010.000 đồng (Bảy triệu không trăm M nghìn đồng).

Người bào chữa cho bị cáo và bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho Nguyễn Văn N cho rằng ông N không gây thương tích cho M và M đã từng làm đơn rút yêu cầu sau đó lại yêu cầu khởi tố là không đúng quy định; bị cáo M phạm tội có tính côn đồ; con đánh cha là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; và ông N yêu cầu M phải bồi thường công người chăm sóc trong thời gian ông N nằm viện là 2.000.000 đồng

Bị cáo Nguyễn Đình M không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét vụ án theo quy định của pháp luật:

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Văn N là người kháng cáo đã được Tòa án cấp phúc thẩm triệu tập hợp lệ nhiều lần, cụ thể: Lần thứ nhất ngày 04/7/2023 ông N có đơn xin hoãn phiên tòa với lý do đang điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nghệ An (không có xác nhận của Bệnh viện kèm theo); lần thứ hai, ngày 13/7/2023 ông N lại nộp đơn xin hoãn phiên tòa với lý do đang chờ kết quả lý lịch tư pháp tại Sở tư pháp tỉnh Nghệ An; lần thứ ba, vào hồi 14 giờ 49 phút ngày 08/8/2023 người nhà của ông N nộp đơn xin hoãn phiên tòa với lý do ông N đang điều trị tại bệnh viện Đa khoa huyện Quỳnh Lưu, tuy nhiên tại Biên bản xác minh hồi 09 giờ 30 phút ngày 10/8/2023, Bệnh viện Đa khoa huyện Quỳnh Lưu xác định ông Nguyễn Văn N đã xuất viện vào hồi 11 giờ 03 phút ngày 08/8/2023. Như vậy, các lần vắng mặt của ông Nguyễn Văn N không vì lý do bất khả kháng hoặc bị trở ngại khách quan.

Đối với người bào chữa và bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho ông N, bà Hoàng Thị Minh Du, mặc dù ông N có đơn mời, Tòa án cấp phúc thẩm đã cấp chứng nhận người bào chữa và cũng đã thông báo cho người bào chữa cho ông

N tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn N theo quy định.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Đình M khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ sức khỏe của người khác. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Đình M 12 (M hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo và bị hại Nguyễn Văn N:

[3.1] Xét nội dung ông N cho rằng Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu đã ép cung ông N khai không đúng sự việc bắt ông N viết lời khai theo ý của Công an, đọc ép ông ký không nhiều văn bản chưa viết để cố ý làm sai lệch hồ sơ và bao che cho M và ông N không dùng gậy đánh Nguyễn Văn M, thấy rằng: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và các lời khai của ông Nguyễn Văn N trong quá trình điều tra tại cấp sơ thẩm (từ bút lục số 96 đến 114), ông N đều khai nhận ông N đã lấy cây gậy gỗ ở góc sân và đánh M từ trên xuống trúng vào tay của M. Hơn nữa, ông N cho rằng trong quá trình điều tra ông N bị ép cung, nhưng không có căn cứ, tài liệu để chứng minh. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Sáng ngày 05 tháng 6 N 2022, bị cáo Nguyễn Văn N đã có hành vi dùng thanh gỗ đánh gây thương tích cho người bị hại Nguyễn Đình M với tỷ lệ tổn thương 08%. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại theo mức độ lỗi của bị cáo gây ra là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3.2] Đối với nội dung kháng cáo ông N cho rằng Cơ quan điều tra đã làm sai lệch hồ sơ bệnh án, không cho ông N được giám định vết thương tích ở ngực, chỉ căn cứ vào lời khai của Nguyễn Đình M là không đánh vào ngực ông là không đúng. Xét thấy, tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của ông N (**Bl, 57**) được thực hiện tại Bệnh viện đa khoa Minh An vào lúc 10 giờ ngày 05/6/2022 thể hiện các dấu vết trên thân thể như sau: 01 vết thương ở vùng trán bên phải kích thước (4x0,5cm) chưa khâu vá; 01 vết thương trầy xước ở gan bàn tay (trong lòng bàn tay) phải kích thước (0,5x5cm) bờ mép nhám nhở; Phiếu kết quả X- Quang được thực hiện tại Bệnh viện đa khoa Minh An vào ngày 05/6/2022 có kết luận: Hiện tại không thấy hình ảnh bất thường trên phim XQ ngực thẳng sau chấn thương; phiếu kết quả siêu âm tại Bệnh viện đa khoa Minh An được thực hiện ngày 05/6/2022 có kết luận: Hiện tại siêu âm màng phổi 2 bên không thấy hình ảnh tràn khí, tràn dịch; Như vậy tất cả các kết quả đều cho thấy bị cáo N không bị thương tích ở ngực. Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu đã yêu cầu Bệnh viện Đa khoa Minh An thực hiện việc thăm khám và xem xét các dấu vết trên thân thể của bị hại ông Nguyễn Văn N theo đúng quy định và đã được ông Nguyễn Văn N xác nhận. Tại phiên tòa phúc thẩm, Giám định viên Cần Quang Hà, Nguyễn Cảnh Trung cũng xác định rõ cơ chế

giám định thương tích của ông N căn cứ trên cơ sở dấu vết và bệnh án của Bệnh viện Đa khoa Minh An xác định ban đầu. Do đó, nội dung kháng cáo này của ông Nguyễn Văn N là không có cơ sở để xem xét.

[3.3] Xét nội dung ông N đề nghị cấp phúc thẩm xác định vết thương, bệnh án phim của Nguyễn Đình M tại Bệnh viện đa khoa Minh An và việc ông N cho rằng M đã có đơn rút yêu cầu, sau đó yêu cầu khởi tố vụ án lại là không đúng. Xét thấy, sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Đình M đã làm đơn trình báo, đề nghị giám định tỉ lệ thương tật và yêu cầu khởi tố vụ án; Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu đã yêu cầu Bệnh viện Đa khoa Minh An thực hiện việc thăm khám và xem xét các dấu vết trên thân thể của bị hại anh Nguyễn Đình M theo đúng quy định, sau đó đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỉ lệ thương tật đối với Nguyễn Đình M; Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 270/TTPY ngày 24 tháng 6 N 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An đối với Nguyễn Đình M kết luận: “Bàn tay bên phải hiện tại không có dấu vết tổn thương ngoài da. Gãy xương bàn V bàn tay bên phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08%”. Như vậy, cơ Quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu đã thực hiện các thủ tục giám định tỷ lệ thương tật đối với bị cáo Nguyễn Đình M và khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo đúng quy định, vì vậy nội dung kháng cáo này của ông N cũng không có cơ sở để xem xét.

[3.4] Xét nội dung kháng cáo của Nguyễn Văn N, đề nghị xử lý bị cáo M với hình thức cao nhất, áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 bộ luật hình sự (gồm: con đánh cha, đánh người nuôi dưỡng; đánh nhiều lần với người già yếu không có khả năng tự vệ; dùng hung khí đánh hết sức côn đồ; trong quá trình phạm tội không khắc phục hậu quả mà còn tiếp tục đe dọa chửi bới, thách thức uy hiếp tinh thần ông N). Thấy rằng, vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 05/6/2022, tại khu vực trước cổng nhà Nguyễn Văn N, bị cáo N đã dùng 01 chiếc gậy gỗ có 03 chiếc đinh sắt nhọn đánh trúng cạnh bàn tay phải của Nguyễn Đình M, M đã cầm một đầu chiếc gậy gỗ này đánh vào vùng trán của Nguyễn Văn N rồi giật chiếc gậy gỗ từ tay của N làm rách da chảy máu. Hậu quả: M bị thương tích với tỉ lệ thương tật tại thời điểm giám định là 08% và N bị thương tích với tỉ lệ thương tật tại thời điểm giám định là 05%. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết định tội đối với bị cáo Nguyễn Đình M quy định tại điểm a, điểm d (dùng hung khí, con đánh cha), các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn N 15 (M lăm) tháng cải tạo không giam giữ và bị cáo Nguyễn Đình M 12 (M hai) tháng cải tạo không giam giữ đều về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Do đó, không có căn cứ để tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đình M.

[3.5] Đối với nội dung ông N đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cấp sơ thẩm xét xử khi viết biên bản phiên toà chất vấn không đúng, không cho ông N ký vào biên bản phiên toà và không cho sao chụp nên sơ thẩm đã sửa lại văn bản khác dẫn đến nội dung biên bản sai; tuyên án sai. Nội dung này đã được Chánh án Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu giải quyết tại Công văn số 423/CV-TA ngày 06/4/2023 (BL 260), việc trả lời của cấp sơ thẩm là đúng quy định, vì vậy Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không xem xét nội dung kháng cáo này của ông N.

[3.6] Ông N cho rằng, ông N là Thương binh, người có công với cách mạng được nhà nước trợ giúp pháp lý nhưng Cơ quan điều tra không hướng dẫn ông N từ đầu dẫn đến quyền lợi của ông N không được đảm bảo, thấy rằng: Căn cứ các tài liệu có tại hồ sơ vụ án thể hiện, trong giai đoạn điều tra Cơ quan điều tra đã có yêu cầu người bào chữa là Trợ giúp viên pháp lý đối với ông Nguyễn Văn N. Trung tâm pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An đã cử trợ giúp viên pháp lý để bào chữa cho ông theo đúng quy định; trợ giúp viên pháp lý Vũ Thị Hồng đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ để bào chữa cho ông theo đúng quy định pháp luật, do đó kháng cáo của ông về nội dung này là không có căn cứ để xem xét.

[3.7] Xét nội dung ông N đề nghị cấp phúc thẩm không cho Nguyễn Đình M được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Bố là thương binh mà cấp sơ thẩm đã áp dụng. Xét thấy theo hồ sơ vụ án thể hiện, bị cáo Nguyễn Đình M là con đẻ của ông N, do đó việc cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết “Bố là thương binh” quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình M là có căn cứ.

[3.8] Đối với nội dung ông N cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét khoản tiền công của người chăm sóc trong thời gian ông N nằm viện, thấy rằng: Sau khi bị đánh, bị hại ông Nguyễn Văn N đã điều trị tại Bệnh viện đa khoa Minh An từ ngày 05/6/2022 đến ngày 09/6/2022 là 05 ngày. Trong thời gian nằm viện điều trị cần phải có người chăm sóc nhưng Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng, người chăm sóc có chế độ nên không chấp nhận yêu cầu của ông N là không phù hợp. Do đó cần chấp nhận nội dung kháng cáo này của ông N, sửa bản án sơ thẩm theo hướng buộc bị cáo M phải bồi thường thêm cho ông N số tiền công người chăm sóc số tiền là 163.000đ/ngày x 05 ngày = 815.000 đồng. Bị cáo M phải bồi thường cho ông N tổng số tiền là 5.931.000 đồng.

[3.9] Xét các nội dung kháng cáo của ông N cho rằng: Bị cáo Nguyễn Đình M đánh ông N (là bố) đã nhiều lần, cụ thể: Ngày 16/10/2020 đã đánh ông N gãy 2 răng, trật cột sống, chấn thương sọ não và phá nhà gây thiệt hại 20.000.000 đồng, ông N đã giám định thương tật là 4% cho đến nay Cơ quan điều tra vẫn chưa giải quyết; ngày 05/5/2020 M tiếp tục sang nhà chị gái nơi ông N đang ở, phá cửa nhà sau ông đang ở, vào ôm ông N cho mẹ của M là bà Thân (vợ ông) đánh, chửi bới, đồng thời cướp điện thoại của ông; ngày 05/6/2023 M tiếp tục sang nhà ông đang ở đánh đấm vào ngực và dùng gậy đánh ông vào trán và bàn tay phải làm rách da, chảy máu nên ông phải nhập viện từ ngày 05/6/2023 đến ngày 09/6/2023;

Nguyễn Đình M đã biết là không phải con ông nhưng vẫn dấu diếm, nay ông phát hiện ra và yêu cầu M đi giám định AND nhưng M không giám đi giám định công khai trước ông và pháp luật, M đã lấy mẫu tóc của con gái ông đi giám định là tội lừa đảo. Đề nghị cấp phúc thẩm yêu cầu M đi giám định AND với ông để xác định hành vi lừa đảo ông và pháp luật là con đẻ của ông. Đề nghị cấp phúc thẩm có quyết định ngăn chặn hành vi ngược đãi tiếp theo của M không cho M được ở trong nhà và đất của bố mẹ ông.

Đề nghị cấp phúc thẩm ghép vụ án 16/10/2020, M đánh ông gây thương tích và huỷ hoại tài sản.

Trước khi tuyên án, Hội đồng xét xử gồm: Thư ký, Viện kiểm sát, Thẩm phán đã thu giữ điện thoại của tôi; mở khoá điện thoại để xoá những nội dung ông N ghi âm có liên quan đến vụ án, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét.

Xét thấy, các nội dung kháng cáo nêu trên của ông Nguyễn Văn N, không thuộc phạm vi nội dung vụ án có ý gây thương tích xảy ra sáng ngày 05/6/2022, tại thôn 4, xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo, bị hại Nguyễn Văn N là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị hại Nguyễn Văn N về tội danh và hình phạt; chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của ông N về phần trách nhiệm dân sự. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo; sửa bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự tăng mức bồi thường cho ông N.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm x khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 15 (Măm) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a, d khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình M 12 (M hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”.

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Nguyễn Đình M tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Nguyễn Đình M cho chính quyền UBND xã Quỳnh Giang, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Đình M số tiền 7.010.000 đồng (Bảy triệu không trăm M nghìn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Đình M có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn N số tiền 5.931.000 đồng (N triệu chín trăm ba mươi một nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự N 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự N 2008 (sửa đổi, bổ sung N 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự N 2008 (sửa đổi, bổ sung N 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự N 2008 (sửa đổi, bổ sung N 2014).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND h. Quỳnh Lưu;
- Cơ quan THAHS CA h Quỳnh Lưu;
- Cơ quan điều tra CA h. Quỳnh Lưu;
- Chi Cục THADS h. Quỳnh Lưu;
- Bị cáo, bị hại;
- UBND xã Quỳnh Giang, Quỳnh Lưu;
- Lưu Hồ sơ; VP Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Ph